TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Hiếu

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

Ông Hà ThA Phong

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh thị trấn Hùng S

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LÂM THAO, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18, 21 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Việt A**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/4/2002 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trung K, sinh năm: 1980; con bà: Đào Thị Kim T, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/4/2021, Công an thành phố V xử phạt 2.500.000 về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Trung L**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/02/2004 (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 4 tháng 18 ngày) tại huyện L , tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 2, xã T, huyện L , tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trung K, sinh năm: 1980;

con bà: Đào Thị Kim T, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/8/2021, Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác;

Bị cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo hiện tại ngoại tại xã T, huyện L , tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo L: Ông Trần Trung K, sinh năm 1980 (Là bố đẻ của bị cáo Trần Trung L); địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện L , tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Trung L: Ông Đoàn Hữu V – Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt.

3. Họ và tên: **Hán Hồng S**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/10/2002 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Hùng T, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hán Văn T, sinh năm: 1965; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

4. Họ và tên: **Đặng Xuân T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/3/2002 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Hùng T, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Xuân Thọ, sinh năm: 1970; con bà: Đào Thị Mai, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Bị hại: A Vũ Đại D, sinh này 20/01/2004, địa chỉ: Khu 1, xã X, huyện L T, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Trung K, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu 2, xã Thạch S, huyện L T, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. Ông Đặng Xuân T, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu Hùng T, xã Hà Thạch, thị xã Hà Thạch, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu Hùng T, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/7/2021, Trần Việt A, sinh năm 2002; Trần Trung L, sinh năm 2004 (L và Việt A là hai A em ruột) đều ở khu 2, xã Thạch S, huyện L T; Hán Hồng S, sinh năm 2002; Đặng Xuân T, sinh năm 2002 đều ở khu Hùng T, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ; Nguyễn Việt Hoàng, sinh năm 2007; Nguyễn Văn Chiến, sinh năm 2007 đều ở khu 3, xã Xuân Huy, huyện L T cùng ngồi uống bia với Hoàng Viết Trung, sinh năm 1992 tại quán karaoke của Trung thuộc khu 14, xã X, huyện L T. Cả nhóm ngồi uống bia đến gần 23 giờ ngày 09/7/2021 thì Trung nhận được cuộc gọi của Vũ Đại D, sinh năm 2004 ở khu 1, xã X, huyện L T, D hỏi Trung đang ngồi với ai, Trung nói đang ngồi cùng Việt A. Do trước đó khoảng 01 tuần, D và Việt A xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên D bảo Trung đưa điện thoại cho Việt A để D nói chuyện, khi nói chuyện giữa hai bên xảy ra cãi chửi nhau, D thách thức Việt A đến gặp D tại quán ăn của A Nguyễn Đức Trung, sinh năm 1977 ở khu 6, thị trấn Hùng S để nói chuyện, đánh nhau. Lúc này, Đỗ Xuân Dũng, sinh năm 2003 ở khu 14, xã X cùng Trần Văn H, sinh năm 2004 ở khu 2, xã Thạch S, huyện Lâm Thao và 01 người nữ giới (là bạn của Dũng, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đi trên 01 xe mô tô biển kiểm soát đến. Bực tức vì cự cãi, bị D thách thức đánh nhau, Việt A đứng dậy nói với cả nhóm "đi tìm thằng D Lệch đánh với tao". Hoàng Viết Trung ở lại quán ngồi nói chuyện với bạn còn tất cả cùng nhau đi theo Việt A. L điều khiển xe mô tô (hiện chưa xác định được biển kiểm soát, chủ sở hữu của xe mô tô) chở Dũng ngồi giữa, Việt A ngồi ngoài cùng, Chiến điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19H6 – 7241 (xe của mẹ S là Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 ở khu Hùng T, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ) chở Hoàng, S; Hợp điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát của Dũng chở T ngồi giữa, người bạn nữ của Dũng ngồi ngoài cùng. Trên đường đi, Việt A nhặt 01 ống nhựa dạng ống tuýp nước, chiều dài khoảng 01 mét, rỗng ruột, đường kính khoảng 03 cm; Chiến nhặt 01 cây inox, dạng cây khung màn, dài khoảng 01 mét, rỗng ruột, đường kính khoảng 03 cm. Đến quán của Nguyễn Đức Trung, Việt A xuống xe, cầm theo ống nhựa, bước vào quán gặp D đang ngồi ăn uống cùng Trần Hữu K, sinh năm 2004 ở khu 1, xã Thạch S, huyện LÂM THAO; Đặng Đức Thiện, sinh năm 2004 ở khu Vu Tử, xã Phùng Nguyên, huyện LÂM THAO; Lê Thị Thu Uyên, sinh năm 2004 ở khu 5, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì. Gặp D, Việt A hỏi "bây mày thích thế nào hả D", D đáp "thích thế nào cũng được", bực tức Việt A cầm ống nhựa ở tay phải vụt liên tiếp trúng vào vùng vai D, L nhặt cây inox dạng cây khung màn dựng trước cửa quán, dùng tay phải chọc trúng vào vùng đầu, tai trái của D gây rách da, chảy máu. S giật cây inox dạng cây khung màn từ tay Chiến định xông vào mục đích cùng đánh D thì D bỏ chạy ra khỏi quán, Việt A, L, S, T đuổi theo, khi D chạy đến đoạn đường vào Ủy ban nhân dân thị trấn Hùng S, cách vị trí quán của Nguyễn Đức Trung khoảng 60 mét thì bị ngã nằm ra đường. Việt A dùng cây nhựa vụt cái thứ nhất trúng người D làm cây bị gãy, Việt A vứt cây vào lề đường bên trái (hướng đường vào thị trấn Hùng S), L dùng cây inox vụt tiếp 02 cái trúng người D, S dùng cây inox vụt 01 cái trúng D làm cây bị gãy, S vứt cây vào lề đường, Việt A giằng cây từ tay L vụt liên tiếp 14 cái trúng vùng đầu, lưng, vai, chân của D, T dùng tay không đấm về phía D nhưng không trúng. Lúc này, Nguyễn Đức Linh, sinh năm 1994 thường trú khu Tân S,

thị trấn L T, huyện L T đi qua thấy đánh nhau nên lại can ngăn, nhóm của Việt A thấy vậy không đánh D nữa. D bị đa chấn thương được Nguyễn Đức L đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện LÂM THAO từ rạng sáng ngày 10/7/2021 đến ngày 19/7/2021 xuất viện.

Sau khi tiếp nhận nội dung tin báo từ A Vũ Hữu Chiến, sinh năm 1980 thường trú tại khu 1, xã X, huyện LÂM THAO là cha đẻ Vũ Đại D, CQCSĐT CA huyện LÂM THAO đã khám nghiệm hiện trường, lập hồ sơ xác minh giải quyết vụ việc. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ dữ liệu hình ảnh từ camera giám sát nhà A Nguyễn Đức T và chị Vũ Thị Hương G, sinh năm 1987 thường trú tại khu 1, thị trấn Hùng S, huyện LÂM THAO ghi lại nội dung diễn biến vụ việc. Đối với công cụ các đối tượng sử dụng đánh gây thương tích cho Vũ Đại D, CQCSĐT CA huyện LÂM THAO đã tiến hành tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được, QCSĐT CA huyện LÂM THAO đã ra Thông báo truy tìm các vật chứng là công cụ phạm tội nói trên, hiện chưa có kết quả truy tìm.

Ngày 29/7/2021, CQCSĐT CA huyện LÂM THAO quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đại D. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT/2021 ngày 16/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ xác định sau điều trị tại Trung tâm y tế huyện LÂM THAO, Vũ Đại D có các dấu vết thương tích, với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

- Thái dương bên trái có một vết sẹo màu hồng, chạy chéo, sẹo tương đối gọn, phẳng với mặt da, kích thước 02x0,1cm, không đau rát, 01%.

- Gờ vành tai bên trái phía trước ngoài có một vết sẹo màu hồng, có kích thước 02x0,2 cm, sẹo tương đối gọn, 03%.

- Phía trước trong vành tai bên trái có một vết thương đóng vảy màu nâu, chảy nước vàng, kích thước 01x0,3 cm, sờ vào rất đau, 01%.

- Vùng ngực có bốn vết thâm da màu nâu, đậm xung quA, ở giữa nhạt màu, chạy chéo không liên tục, gần song song với nhau, phẳng với mặt da:

+ Vết số một ngực bên trái cách mún vú lên trên 04 cm có kích thước 10x0,5 cm, 0,5%.

+ Vết số hai cách vết một xuống dưới 05 cm có kích thước 09x0,5 cm, được chia làm 02 đoạn (đoạn ngực bên phải dài 06 cm có màu nâu đậm, đoạn ngực bên trái dài 03 cm có màu nâu nhạt, ở giữa đoạn này có khoảng da lành dài 04 cm), 0,5%.

+ Vết số ba cách vết hai xuống dưới 03 cm có kích thước 10x0,5 cm, được chia làm 02 đoạn (đoạn ngực bên phải dài 5,5 cm, đoạn ngực bên trái dài 4,5 cm, ở giữa đoạn này có khoảng da lành dài 7,5 cm), 0,5%.

+ Vết số bốn cách vết ba xuống dưới 7,5 cm có kích thước 13x0,5 cm, được chia làm 02 đoạn (đoạn ngực bên phải dài 07 cm, đoạn ngực bên trái dài 06cm, ở giữa đoạn này có khoảng da lành dài 05 cm), 0,5%.

- Đường nách giữa bên trái tương ứng với khoang liên sườn 7,8 có một vết sẹo màu hồng phẳng với mặt da có kích thước 05x0,5cm, xung quA vết sẹo có màu nâu, 02%.

- Phía sau ngoài bả vai bên phải có một vết sẹo chạy ngang màu hồng, sẹo gọn phẳng với mặt da có kích thước 06x0,2cm, không đau rát, giữa vết sẹo rộng hơn hai đầu vết sẹo, 02%.

- Sau bả vai bên trái có vết thâm da chạy chéo, chỗ đâm chỗ nhạt, kích thước 06x0,1 cm, 0,5%.

- 1/3 giữa mặt trong cẳng tay phải có một vết sẹo xung quA màu hồng ở giữa vết sẹo đóng vảy màu nâu, kích thước 01x0,2cm, sẹo không rõ hình, phẳng với mặt da, 01%.

- Mặt sau ngoài khớp cổ chân bên phải có một vết sẹo chạy dọc màu hồng có kích thước 1,5x0,3cm, sẹo phẳng với mặt da, 01%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể làm tròn là 13% (áp dụng quy định cộng tại thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019).

Về tài sản: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LÂM THAO các bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho A Vũ Đại D số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại xác nhận đã nhận số tiền bồi thường là 45.000.000đ (Trong đó số tiền bị cáo và gia đình bị cáo Trần Trung L, Trần Việt A bồi thường cho anh D là 25.000.000đ). A Vũ Đại D đã nhận số tiền trên, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn Chiến đã có hành vi nhặt, mang theo gậy inox, chiếc gậy này sau đó Hán Hồng S giật từ tay chiến sử dụng đánh Vũ Đại D, quá trình điều tra không chứng minh được mục đích của Chiến mang theo gậy để tấn công Vũ Đại D. C, H, D, H cùng Việt A, L, S, T đến quán gặp D nhưng C, H, D, H không có hành vi đánh, kích động đánh cũng như giúp sức cho việc đánh D, do vậy Cơ quan điều tra công an huyện LÂM THAO không xem xét, xử lý.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 19H6 – 7241 do Chiến điều khiển chở S, bạn của Đỗ Xuân D đi từ quán bia của A Hoàng Viết T đến quán ăn của A Nguyễn Đức C gặp Vũ Đại D, đây là xe của chị Nguyễn Thị H – mẹ đẻ Hán Hồng S, do chị H không liên quan đến việc các bị cáo đánh gây thương tích cho Vũ Đại D nên Cơ quan điều tra công an huyện LÂM THAO không tạm giữ, xử lý phương tiện.

Đối với xe mô tô không biển số của Đỗ Xuân D do Trần Văn H điều khiển, D, H không tham gia, không giúp sức cho các bị cáo đánh Vũ Đại D, khi đến làm việc tại CQĐT CA huyện Lâm Thao, D đã làm mất xe mô tô này, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với xe mô tô do Trần Trung L điều khiển, L không nhớ lấy xe của ai, ở đâu, các bị cáo, nhân chứng khác cũng không xác định được đặc điểm, biển số xe, chủ sở hữu của xe do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Thao chưa xác minh, làm rõ được, cần tách ra xử lý sau.

Cáo trạng số: 06/CT -VKSLT ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LÂM THAO, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Trần Việt A, Trần

Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố: Các bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Việt A từ 28 (Hai mươi tám) đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hán Hồng S từ 06 (sáu) tháng 17 (Mười bảy) ngày tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Xuân T từ 06 (sáu) tháng 01 (một) ngày tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2021.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17; Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Trung L;

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung L từ 07 (bảy) đến 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được thu giữ từ camera giám sát của quán bán hàng ăn của A Nguyễn Đức T và nhà ở gia đình chị Vũ Thị Hương G.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo L phát biểu quan điểm: Nhất trí nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo L về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, nhất trí về tội dA, khung hình phạt các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo Trần Trung L. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo Trần Trung L vì khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LÂM THAO, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LÂM THAO, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Đêm ngày 09/7/2021 tại khu 6, thị trấn Hùng S, huyện LÂM THAO, do mâu thuẫn cá nhân, Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T đã cùng nhau sử dụng ống nhựa, gậy inox, tay đánh Vũ Đại D. Hậu quả Vũ Đại D bị tổn hại 13% sức khỏe. Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Các bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1 Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i, Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

..."

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công nhiệm vụ từ trước nhưng đã tiếp nhận ý chí, cùng nhau thực hiện các hành vi đánh gây thương tích cho Vũ Đại D. Trong đó, bị cáo Trần Việt A giữ vai trò khởi xướng, tích cực thực hiện hành vi. Các bị cáo Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T cùng giữ vai trò người thực hành. Bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T đã sử dụng gậy kim loại, ống nhựa đánh gây thương tích cho người bị hại. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Chỉ vì mâu thuẫn lời qua tiếng lại, người bị hại ở vị trí yếu thế hơn nhưng các bị cáo liên tiếp sử dụng gậy để đánh nhiều nhát lên người bị hại cố gắng thực hiện hành vi đến cùng thể hiện tính chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Việt A đã có tiền sự về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác nhưng không lấy đó là bài học rút kinh nghiệm mà tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho người khác đồng thời lại là người khởi xướng, rủ rê và tích cực nhất đã dùng gậy nhựa vụt liên tiếp vào vai D. Khi D bỏ chạy ra khỏi quán Trần Việt A còn tiếp tục chạy theo giằng cây từ tay L để vụt liên tiếp 14 cái trúng vào vùng đầu, lưng, vai chân của D, điều đó thể hiện mong muốn thực hiện hành vi phạm tội đến cùng của bị cáo. Trần Trung L có nhân thân về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đồng thời là người tích cực tiếp nhận ý chí của Trần Việt A khi dùng gậy Inox chọc vào vùng đầu vùng tai trái của D gây rách da chảy máu bị hại khi đến quán. Sau đó khi bị hại chạy ra khỏi quán L tiếp tục vụt vào người D để tạo thương tích cho D. Với Hán Hồng S đã dùng gậy inox đánh vào người D 1 cái và Đặng Xuân T đấm bị hại nhưng không trúng là nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích với vai trò là đồng phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra các bị cáo cùng gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Đặng Xuân T và bị cáo Hán Hồng S còn có thêm một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự so với bị cáo Trần Việt Việt A và Trần Trung L vì đối với bị cáo Đặng Xuân T có ông nội là Đặng Văn T, bị cáo Hán Hồng S có ông nội là Hán Văn C là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Như vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ căn cứ trên đây cần xử bị cáo Trần Việt A phải chịu mức hình phạt cao nhất mới tương xứng với hành vi vi phạm của mình sau đó đến bị cáo Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T.

Xét thấy, các bị cáo, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Riêng đối với bị cáo Trần Trung L khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội có phần hạn chế. Do đó căn cứ vào quy định tại các Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi đối với bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho A Vũ Đại D số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại xác nhận đã nhận số tiền bồi thường là 45.000.000đ (Trong đó số tiền bị cáo và gia đình bị cáo Trần Trung L, Trần Việt A bồi thường cho Anh D là 25.000.000đ). A Vũ Đại D đã nhận số tiền trên, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được thu giữ từ camera giám sát của quán bán hàng ăn của A Nguyễn Đức Trung và nhà ở gia đình chị Vũ Thị Hương Giang là chứng cứ của vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ là phù hợp.

Đối với công cụ các đối tượng sử dụng đánh gây thương tích cho Vũ Đại D, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã tiến hành tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được, QCSĐT CA huyện LÂM THAO đã ra Thông báo truy tìm các vật chứng là công cụ phạm tội nói trên, hiện chưa có kết quả truy tìm.

Đối với Nguyễn Văn Chiến đã có hành vi nhặt, mang theo gậy inox, chiếc gậy này sau đó Hán Hồng S giật từ tay chiến sử dụng đánh Vũ Đại D, quá trình điều tra không chứng minh được mục đích của Chiến mang theo gậy để tấn công Vũ Đại D. Chiến, Hợp, Dũng, Hoàng cùng Việt A, L, S, T đến quán gặp D nhưng Chiến, Hợp, Dũng, Hoàng không có hành vi đánh, kích động đánh cũng như giúp sức cho việc đánh D, do vậy Cơ quan điều tra công an huyện LÂM THAO không xem xét, xử lý là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 19H6 – 7241 do Chiến điều khiển chở S, bạn của Đỗ Xuân Dũng đi từ quán bia của A Hoàng Viết Trung đến quán ăn của A Nguyễn Đức Chung gặp Vũ Đại D, đây là xe của chị Nguyễn Thị H – mẹ đẻ Hán Hồng S, do chị H không liên quan đến việc các bị cáo đánh gây thương tích cho Vũ Đại D nên Cơ quan điều tra công an huyện LÂM THAO không tạm giữ, xử lý phương tiện là phù hợp.

Đối với xe mô tô không biển số của Đỗ Xuân Dũng do Trần Văn Hợp điều khiển, Dũng, Hợp không tham gia, không giúp sức cho các bị cáo đánh Vũ Đại D, khi đến làm việc tại CQĐT CA huyện LÂM THAO, Dũng đã làm mất xe mô tô này, do

vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LÂM THAO không có căn cứ xem xét, xử lý là phù hợp.

Đối với xe mô tô do Trần Trung L điều khiển, L không nhớ lấy xe của ai, ở đâu, các bị cáo, nhân chứng khác cũng không xác định được đặc điểm, biển số xe, chủ sở hữu của xe do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LÂM THAO chưa xác minh, làm rõ được, cần tách ra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Việt A; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hán Hồng S, Đặng Xuân T; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17; Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Trung L;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Trần Việt A 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

Xử phạt: Bị cáo Hán Hồng S 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân T 06 (Sáu) tháng 01 (Một) ngày tù. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung L 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được thu giữ từ camera giám sát của quán bán hàng ăn của A Nguyễn Đức T và nhà ở gia đình chị Vũ Thị Hương G.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Việt A, Trần Trung L, Hán Hồng S, Đặng Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện L T;
- Công an huyện L T;
- Chi cục THADS huyện L T;
- UBND xã Thạch S, h.L T;
-UBND xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang